



Australian Government
Department of Immigration
and Border Protection

Các tùy chọn thị thực cho người đến trái phép đang tìm kiếm sự bảo vệ

Nếu quý vị:

- đến Úc trái phép và không có thị thực hợp lệ (hoặc bằng đường biển hoặc đường hàng không)
- không phải là người có vấn đề nhập cư chưa bị xóa bỏ kể từ lần đến Úc sau cùng, hoặc
- có, hoặc từng có thị thực Bảo Vệ Tạm Thời (TPV) hoặc thị thực Tạm Trú An Toàn Tạm Thời hoặc thị thực Tạm Thời (Quan Tâm Nhân Đạo)

Quý vị chỉ có thể xin loại tạm thời của thị thực bảo vệ. Quý vị phải được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc và đáp ứng các yêu cầu khác để được cấp thị thực.

Để biết thêm việc được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc là gì, xin đọc PAIG: Định nghĩa về 'nghĩa vụ bảo vệ'.

Quý vị chỉ có thể xin thị thực TVB hoặc thị thực Tạm Trú An Toàn qua Lao Động tại Vùng Xa (SHEV). Quý vị sẽ phải chọn lựa giữa hai thị thực; quý vị không thể xin cả hai thị thực cùng một lúc.

Người đã được cấp thị thực TPV có thể xin thị thực SHEV.

Thị thực Bảo Vệ Tạm Thời

Visa TPV sẽ cho phép quý vị ở lại Úc đến ba năm. Quý vị có thể được cấp TPV nếu quý vị được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc và đáp ứng các yêu cầu khác về thị thực, chẳng hạn kiểm tra sức khỏe, an ninh và nhân cách.

Thị thực TPV sẽ cho phép quý vị làm việc và sử dụng Medicare, nhận trợ cấp an sinh xã hội (xin liên lạc với Centrelink để biết thêm thông tin), tìm công việc phù hợp và nhận tư vấn ngắn hạn về sự hành hạ hoặc tổn thương về tinh thần khi cần. Các em nhỏ sẽ được đi học.

Các điều kiện cho thị thực TPV

Nếu quý vị được cấp thị thực TPV, quý vị sẽ không hội đủ điều kiện để xin một thị thực khác, ngoài thị thực TPV hoặc thị thực SHEV, trong khi quý vị lưu trú ở Úc. Quý vị cũng cần báo cho chúng tôi biết nếu quý vị thay đổi địa chỉ cư trú trong vòng 28 ngày dời đi.

Nếu quý vị được cấp thị thực TPV, quý vị có thể xin phê chuẩn để du lịch ở ngoài nước Úc. Việc du lịch ra khỏi nước Úc chỉ được chấp thuận nếu có hoàn cảnh cá nhân đặc biệt hoặc có sức thuyết phục cho thấy quý vị cần phải ra khỏi nước Úc và chúng tôi chấp thuận điều này bằng văn bản. Quý vị không thể đi đến quốc gia, nơi mà quý vị hoặc người nộp đơn chính cho thị thực TPV đã rời khỏi đó để tìm kiếm nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc.

Ai có thể được cấp thị thực TPV

TPV có thể được cấp cho những người đến Úc trái phép, được đánh giá là người được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc và đáp ứng các yêu cầu khác về thị thực.

Làm thế nào để xin thị thực TPV?

Nếu quý vị hiện bị ngăn cấm do luật định để xúc tiến làm đơn xin thị thực hợp lệ, chúng tôi sẽ yêu cầu Bộ Trưởng Di Trú và Bảo Vệ Biên Giới bãi bỏ lệnh cấm để cho phép quý vị xúc tiến xin thị thực TPV hoặc thị thực SHEV khi đến lượt của quý vị. Có thể mất một khoảng thời gian mới đến lượt quý vị. Nếu Bộ Trưởng đồng ý, khi đó chúng tôi sẽ gửi một lá thư báo cho quý vị biết về lệnh cấm xin thị thực đã được bãi bỏ và báo cho quý vị biết khi nào quý vị nên xin thị thực. Lá thư này sẽ ghi các chi tiết làm thế nào để xin thị thực bảo vệ.

Điều quan trọng là quý vị luôn cập nhật chi tiết liên lạc của quý vị với chúng tôi, để chúng tôi có thể gọi cho quý vị thông tin này.

Điều gì xảy ra khi thị thực TPV của tôi hết hạn?

Khi thị thực TPV của quý vị hết hạn, quý vị cần xin một thị thực TPV hoặc một thị thực SHEV khác và các thỉnh cầu xin tẩm trú của quý vị sẽ được tái thẩm định.

Nếu được thẩm định là vẫn được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc cũng như đáp ứng tất cả các yêu cầu có liên quan khác, quý vị sẽ được cấp thị thực TPV hoặc thị thực SHEV, tùy thuộc vào việc quý vị xin thị thực nào. Nếu quý vị không còn được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc, đơn xin thị thực TPV hoặc SHEV của quý vị sẽ bị bác và quý vị được mong đợi phải trở về quê nhà.

Thị Thực Tạm Trú An Toàn qua Lao Động tại Vùng Xa

SHEV là loại thị thực mới và cho phép quý vị ở lại nước Úc trong năm năm bởi vì quý vị được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc.

Người có thị thực SHEV phải cho biết ý định (điều này có nghĩa là sẵn sàng hoặc cam kết) đến làm việc và/hoặc học tập tại vùng ít dân cư của nước Úc.

Nếu quý vị xin và được cấp thị thực SHEV và sau đó, cho ít nhất 42 tháng trong năm năm của thị thực SHEV, quý vị đã:

- làm việc trong 'vùng ít dân cư của nước Úc' và không nhận bất kỳ trợ cấp an sinh xã hội nào

- ghi danh học toàn thời trong vùng ít dân cư của nước Úc, hoặc
- kết hợp của các điều trên

Bạn có thể xin các thị thực lâu dài khác. Các yêu cầu này được gọi là ‘các yêu cầu liên thông cho SHEV’.

Nếu quý vị đáp ứng các yêu cầu liên thông cho SHEV, quý vị có thể xin thị thực thường trú hoặc tạm thời khác được quy định (nhưng không phải là thị thực Bảo Vệ Thường Trú), miễn là quý vị đáp ứng các yêu cầu dành cho thị thực đó.

Quý vị cũng có thể hội đủ điều kiện để xin một thị thực lâu dài khác nếu thành viên trong đơn vị gia đình của quý vị được bao gồm trong đơn xin thị thực SHEV đã đáp ứng các yêu cầu bên trên và thành viên gia đình được bao gồm, hoặc đã gộp quý vị trong bất kỳ đơn xin thị thực đến sau nào.

Vùng ít dân cư của nước Úc sẽ giới hạn trong các địa điểm cụ thể và được ghi rõ chi tiết trên trang web của chúng tôi.

Thị thực SHEV cho phép quý vị sử dụng Medicare, nhận các trợ cấp an sinh xã hội (xin liên lạc với Centrelink để biết thêm thông tin), tìm công việc phù hợp và nhận tư vấn ngắn hạn cho sự hành hạ hoặc tổn thương tinh thần khi cần. Các em nhỏ sẽ được đi học.

Loại việc làm và học tập nào mà tôi có thể thực hiện để đáp ứng các yêu cầu liên thông cho SHEV?

Để đáp ứng các yêu cầu liên thông cho SHEV, công việc làm phải:

- hợp pháp
- được trả lương
- trong một vùng ít dân cư được quy định của các sắp xếp cho SHEV
- toàn thời gian, bán thời gian, tạm thời, không liên tục hoặc theo thời vụ

Công việc làm không cần phải liên tục. Nếu quý vị có sự gián đoạn giữa các giai đoạn của công việc (chẳng hạn như công việc theo thời vụ), mỗi tháng lịch mà quý vị làm việc sẽ tính vào các yêu cầu liên thông cho SHEV. Là người có thị thực SHEV, trách nhiệm của quý vị là phải tìm kiếm việc làm trong ‘vùng ít dân cư’.

Để đáp ứng các yêu cầu liên thông cho SHEV, việc học tập phải là:

- tham dự một khóa học có thực được Hệ Thống Văn Bằng Úc (Australian Qualification Framework) công nhận, bao gồm tối đa một khóa học có Chứng Chỉ Một và bất kỳ khóa học nào có Chứng Chỉ Hai hoặc cao hơn.
- toàn thời, hoặc:
 - tại khu trường sở của một cơ sở cung cấp giáo dục trong vùng ít dân cư của nước Úc (như đã được định nghĩa cho mục đích của SHEVs), hoặc
 - theo học ở trường tiểu học, trung học, hoặc trường trung học độc lập tại vùng ít dân cư của nước Úc (như đã được định nghĩa cho mục đích của SHEVs).

Các điều kiện cho SHEV

Quý vị sẽ không hội đủ điều kiện xin thị thực khác, ngoài thị thực TPV hoặc thị thực SHEV, trong khi quý vị lưu trú ở nước Úc, trừ khi quý vị đáp ứng các yêu cầu liên thông cho SHEV. Quý vị cũng sẽ báo cho chúng tôi biết nếu quý vị thay đổi địa chỉ cư trú trong vòng 28 ngày dọn đi.

Nếu được cấp thị thực SHEV, quý vị có thể xin phê chuẩn cho việc du lịch ở ngoài nước Úc. Việc du lịch ra khỏi nước Úc chỉ được chấp thuận nếu có hoàn cảnh cá nhân đặc biệt hoặc có sức thuyết phục cho thấy quý vị cần phải ra khỏi nước Úc và chúng tôi chấp thuận điều này bằng văn bản. Quý vị không thể đi đến đất nước, nơi mà quý vị hoặc người nộp đơn chính cho thị thực SHEV đã rời khỏi đó để tìm kiếm nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc.

Ai có thể được cấp thị thực SHEV?

Tương tự như thị thực TPVs, thị thực SHEV có thể được cấp cho những người đến Úc trái phép, được thẩm định là họ được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc và đáp ứng các yêu cầu khác về thị thực, chẳng hạn kiểm tra sức khỏe, an ninh và nhân cách. Thêm nữa, người nộp đơn phải ghi rõ, bằng văn bản, ý định làm việc và/hoặc học tập trong khi sử dụng tối thiểu phúc lợi an sinh xã hội trong vùng ít dân cư của nước Úc.

Điều gì xảy ra khi thị thực SHEV của tôi hết hạn?

Nếu quý vị đáp ứng các yêu cầu liên thông cho SHEV, quý vị có thể hội đủ điều kiện để xin một thị thực tạm thời hoặc thường trú nội địa khác của nước Úc, miễn là quý vị đáp ứng các yêu cầu dành cho các thị thực đó. Những thị thực quý vị có thể xin là:

- Subclass 132 (Business Talent)/(thị thực Tài Năng Kinh Doanh)
- Subclass 143 (Contributory Parent)/(thị thực Cha Mẹ có Bảo Trợ)
- Subclass 186 (Employer Nomination Scheme) / (Đề Cử Từ Chủ Nhân)
- Subclass 187 (Regional Sponsored Migration Scheme) (Di Dân Được Bảo Lãnh tại Vùng Ít Dân Cư)
- Subclass 188 (Business Innovation and Investment (Provisional)) / (Kinh Doanh Sáng Tạo và Đầu Tư (Tạm Trú))
- Subclass 189 (Skilled—Independent) / (Tay Nghề—Độc Lập)
- Subclass 190 (Skilled—Nominated) (Tay Nghề—Được Đề Cử)
- Subclass 402 (Training and Research) / (Đào tạo và Nghiên Cứu)
- Subclass 405 (Investor Retirement) (Đầu Tư Hưu Trĩ)
- Subclass 445 (Dependent Child) (Con Cái Phụ Thuộc)
- Subclass 457 (Temporary Work (Skilled)) / (Làm Việc Tạm Thời (Có Tay Nghề))
- Subclass 476 (Skilled—Recognised Graduate) / (Tay Nghề—Tốt Nghiệp các Nghề Được Công Nhận)
- Subclass 489 (Skilled—Regional (Provisional)) / (Tay Nghề—Vùng Ít Dân Cư (Tạm Trú))
- Subclass 570 (Independent ELICOS Sector) / (Du Học Sinh của Khóa Học Tiếng Anh Nâng Cao thuộc tư nhân)
- Subclass 571 (Schools Sector) / (Du Học Sinh Tiểu Học và Trung Học)
- Subclass 572 (Vocational Education and Training Sector) / (Du Học Sinh của Hệ Thống Giáo Dục và Đào Tạo Nghề)
- Subclass 573 (Higher Education Sector) / (Du Học Sinh Đào Tạo Bậc Đại Học)
- Subclass 574 (Postgraduate Research Sector) / (Nghiên Cứu Sinh Hậu Đại Học)
- Subclass 575 (Non-Award Sector) / (Du Học Sinh của khóa học không cấp chứng chỉ hoặc bằng cấp)
- Subclass 580 (Student Guardian) / (Giám Hộ Du Học Sinh dưới 18 tuổi)
- Subclass 801 (Partner) / (Người Bạn Đời)
- Subclass 802 (Child) / (Con Cái)

- Subclass 804 (Aged Parent) / (Cha Mẹ Lớn Tuổi)
- Subclass 820 (Partner) / (Người Bạn Đời)
- Subclass 835 (Remaining Relative) / (Thân Nhân Còn Lại)
- Subclass 836 (Carer) / (Người Chăm Sóc Thân Nhân)
- Subclass 837 (Orphan Relative) / (Trẻ Mồ Côi Có Họ Hàng)
- Subclass 838 (Aged Dependent Relative) / (Họ Hàng Phụ Thuộc Lớn Tuổi)
- Subclass 858 (Distinguished Talent) / (Tài Năng Kiệt Xuất)
- Subclass 864 (Contributory Aged Parent) / (Cha Mẹ Lớn Tuổi Có Bảo Trợ)
- Subclass 884 (Contributory Aged Parent (Temporary)) / (Cha Mẹ Lớn Tuổi có Bảo Trợ (Tạm Trú))

Nếu quý vị xin một trong những thị thực này sau khi quý vị đáp ứng các yêu cầu liên thông cho SHEV, quý vị sẽ không cần được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc như là phần trong thủ tục đơn xin thị thực đó.

Nếu quý vị không đáp ứng các yêu cầu liên thông cho SHEV, quý vị chỉ có thể xin hoặc thị thực SHEV hoặc thị thực TPV khác. Quý vị sẽ không hội đủ điều kiện để xin các thị thực nội địa khác của nước Úc. Nếu quý vị không còn được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc, đơn xin của quý vị sẽ bị bác và quý vị được mong đợi phải trở về quê nhà.

Bảng so sánh thị thực TPV và SHEV

đặc tính	TPV	SHEV
Thời gian	Tối ba năm	Năm năm
Có ý định làm việc và/hoặc học tập trong Vùng Ít Dân Cư của Úc.		✓
Liên thông thị thực thường trú sau khi đáp ứng các yêu cầu về công việc làm và học tập nhất định trong Vùng Ít Dân Cư của Úc.		✓
Cho phép làm việc	✓	✓
Sử dụng Medicare	✓	✓
Sử dụng phúc lợi an sinh xã hội	✓	✓
Có thể du lịch ở ngoài nước Úc do các hoàn cảnh cá nhân đặc biệt hoặc có sức thuyết phục để đến những quốc gia được chấp thuận (ngoại trừ quốc gia mà quý vị đã rời khỏi đó để tìm kiếm sự bảo vệ).	✓	✓

Khi nào tôi có thể xin thị thực bảo vệ?

Nếu quý vị là đối tượng của lệnh cấm xin thị thực mà ngăn cản quý vị xúc tiến xin thị thực, quý vị cần phải chờ đợi cho đến khi Bộ Trưởng đồng ý bãi bỏ lệnh cấm và cho phép quý vị xúc tiến xin thị thực hợp lệ. Hãy nhẫn nại vì điều này có thể mất một thời gian. Điều quan trọng là quý vị phải giữ cập nhật chi tiết liên lạc của quý vị với chúng tôi.

Nếu Bộ Trưởng đồng ý bãi bỏ lệnh cấm và cho phép quý vị xúc tiến xin thị thực hợp lệ, chúng tôi sẽ viết thư mời quý vị nộp đơn.

Trong lúc chờ đợi, quý vị có thể chuẩn bị bằng cách bảo đảm quý vị có sẵn các giấy tờ bản gốc và đích thực như là bằng chứng về nhân thân, quốc tịch và quyền công dân của quý vị khi chúng tôi hỏi đến. Những giấy tờ này phải được cấp từ nước nguyên quán của quý vị hoặc từ những nước khác mà quý vị đã đi qua hoặc đã sống ở đó trước khi đến Úc. Để biết thêm các yêu cầu về nhân thân khi xin thị thực, xin đọc [PAIG: các yêu cầu về nhân thân cho người nộp đơn xin thị thực bảo vệ](#).

Quý vị cũng có thể thu thập những giấy tờ khác để hỗ trợ các thỉnh cầu xin tẩm trú của quý vị.

Liệu tôi vẫn có thể xin thị thực Bảo Vệ Thường Trú không?

Không. Chính Phủ đã cam kết không cấp thị thực Bảo Vệ Thường Trú cho những người được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc, và những người có các đặc trưng đã được ghi trong phần đầu của tập sách này, đặc biệt là những người đến Úc trái phép không có thị thực hợp lệ. Nếu quý vị đến Úc trái phép, quý vị chỉ hội đủ điều kiện để xin và được cấp thị thực TPV hoặc thị thực SHEV.

Tôi đã nộp đơn xin thị thực bảo vệ. Liệu tôi có được cấp thị thực thường trú không?

Không. Theo luật mới, bất kỳ đơn xin có hiệu lực nào mà quý vị đã xúc tiến xin thị thực Bảo Vệ Thường Trú trước ngày 16 tháng Mười Hai 2014, nhưng vẫn chưa hoàn tất giai đoạn cứu xét cho đến ngày đó, sẽ được xem là đơn xin thị thực TPV. Có nghĩa là nếu chúng tôi tìm thấy rằng quý vị được nhận nghĩa vụ bảo vệ của nước Úc và đáp ứng tất cả yêu cầu khác, quý vị sẽ được cấp thị thực TPV.

Nếu một quyết định đã được đưa ra cho đơn xin của quý vị trước ngày 16 tháng Mười Hai 2014 nhưng là do tòa tái thẩm hoặc tòa án trả lại cho chúng tôi, đơn xin thị thực Bảo Vệ Thường Trú của quý vị cũng có thể bị xem là đơn xin thị thực TPV vào thời điểm đó.

Thay vào đó, nếu quý vị muốn xin thị thực SHEV, quý vị cần phải nộp đơn để xin SHEV. Quý vị có thể nộp đơn trước khi hoặc sau khi quý vị đã được cấp thị thực TPV.

Một khi quý vị nộp đơn xin SHEV, chúng tôi sẽ yêu cầu Bộ Trưởng bãi bỏ lệnh cấm nộp đơn mà ngăn cản quý vị nộp đơn xin thị thực SHEV hợp lệ.

Nếu đơn xin TPV của quý vị đang được cứu xét và Bộ Trưởng đồng ý để quý vị xin thị thực SHEV, chúng tôi sẽ yêu cầu quý vị rút lại đơn xin TPV. Một khi quý vị rút lại đơn xin TPV, khi đó đơn xin SHEV của quý vị mới được thẩm định.

Nếu quý vị đã được cấp thị thực TPV và Bộ Trưởng đồng ý để quý vị xúc tiến xin thị thực SHEV, khi đó chúng tôi mới thẩm định đơn xin thị thực SHEV của quý vị. Tùy thuộc vào thời gian kể từ khi quý vị đã được cấp thị thực TPV, quý vị có thể cần tham dự một cuộc phỏng vấn khác cho việc xin thị thực bảo vệ.

Nếu quý vị muốn rút lại đơn xin TPV trước khi quý vị xin thị thực SHEV, lưu ý rằng Bộ Trưởng không có bị bắt buộc bãi bỏ lệnh cấm nộp đơn xin thị thực tị nạn. Thị thực chuyển tiếp (bridging visa) của quý vị sẽ chấm dứt trong 28 ngày sau khi quý vị được cho là đã nhận một thông báo về việc rút lại đơn xin thị thực TPV của quý vị. Nếu quý vị không xin một thị thực khác vào lúc đó, quý vị được mong đợi là phải rời khỏi nước Úc.

Nếu quý vị bị bác đơn thị thực TPV, quý vị được mong đợi phải trở về quê nhà hoặc đến một nước khác, nơi quý vị có quyền nhập cảnh. Quý vị sẽ bị ngăn cấm nộp đơn xin thị thực SHEV hợp lệ.